

Số: 19/2026/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 4 năm 2026

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 328, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 246/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông **Ngô Trần Nhật N**, sinh năm: 2001. Địa chỉ: Số B Hà Giang, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Trần Đàm Quỳnh T**, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Số A C, phường A B, tỉnh Lâm Đồng. (Theo Hợp đồng ủy quyền lập ngày 05/01/2026)

+ Bị đơn: Ông **Lâm Văn H**, sinh năm: 1964, bà **K**, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Thôn Q, xã N, tỉnh Lâm Đồng. ĐT: 0919 394 179

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngô Trần Nhật N và vợ chồng ông Lâm Văn H, bà K thỏa thuận thống nhất: Hủy Hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền Sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất viết tay lập ngày 08/07/2023 giữa ông Ngô Trần Nhật N và vợ chồng ông Lâm Văn H, bà K đối với thửa đất số 914 tờ bản đồ 4; thửa số 29 tờ bản đồ số 7 và thửa 220, 222 tờ bản đồ số 5 xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã N, tỉnh Lâm Đồng) theo Giấy chứng nhận QSD đất

số BO 544641 cấp ngày 16/01/2020 và giấy chứng nhận QSD đất số B 447968 cấp ngày 15/01/1996 đứng tên ông Lâm Văn T1, được cập nhật biến động trạng IV giấy chứng nhận QSD đất đứng tên ông Lâm Văn H, bà K ngày 15/12/2022.

+ Vợ chồng ông Lâm Văn H, bà K có trách nhiệm trả cho ông Ngô Trần Nhật N số tiền đặt cọc đã nhận là: 1.000.000.000 đồng và tiền lãi suất tính từ ngày nhận đặt cọc là ngày 08/07/2023 theo lãi suất 10%/năm (0,83%/tháng) là 275.000.000 đồng, tổng cộng là: 1.275.000.000 (Một tỷ, hai trăm bảy mươi lăm triệu) đồng.

+ Ông Ngô Trần Nhật N phải trả lại cho vợ chồng ông Lâm Văn H, bà K bản chính giấy chứng nhận QSD đất số B447968 cấp ngày 15/01/1996 đứng tên ông Lâm Văn T1, được cập nhật biến động trạng IV giấy chứng nhận QSD đất đứng tên ông Lâm Văn H, bà K ngày 15/12/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Vợ chồng ông Lâm Văn H, bà K nhận chịu số tiền là 25.125.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho ông Ngô Trần Nhật N và 150.000 đồng tiền án phí hủy hợp đồng đặt cọc. Tổng cộng là 25.275.000 (hai mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng .

Hoàn trả cho ông Ngô Trần Nhật N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.300.000 (năm mươi sáu triệu, ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí mà ông N đã nộp theo biên lai thu số 0010864 ngày 18/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND khu vực 3 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình